TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **169/2024**/HS-ST
Ngày: 29/10/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC, TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Phạm Thị Kim Thoa**

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Quang Tuyến

2. Bà Nguyễn Thị Thu Ba

- Thư ký phiên tòa: **Bà Trần Thị Hiền Phương**, *Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc.*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc tham gia phiên tòa: **Ông Nguyễn Trúng** – *Kiểm sát viên*.

Trong ngày **29** tháng **10** năm **2024** tại Toà án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 161/2024/HSST ngày 11 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa ra xét xử số 16//2024/QĐXXST-HS ngày 16/10/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Thanh S, sinh năm 1961 – Giới tính: Nam.

Tên gọi khác: Không

Nơi sinh: C, Cà Mau.

Nơi ĐKTT: Không có nơi đăng ký thường trú

Chỗ ở: Ấp R, xã B, thành phố P, tỉnh Kiên Giang.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hóa: 08/12; Nghề nghiệp: Không.

Cha: Lê Phước L, sinh năm 1938 (chết).

Mẹ: Trần Thị Á, sinh năm 1941 (sống).

Anh, chị em ruột: 03 người (lớn nhất sinh năm 1978, nhỏ nhất sinh năm 1982)

Bị cáo chư có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: chưa.

Tạm giữ, tạm giam: Ngày 07/5/2024

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Lê Đức N, sinh năm 1978 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp R, xã B, thành phố P, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Vào khoảng 07 giờ, ngày 17/9/2023, anh Lê Đức N đi đến nhà mẹ ruột là bà Trần Thị Á tại ấp R, xã B, thành phố P chơi thì gặp Lê Thanh S là anh ruột của N đang ở tại nhà bà Á. Anh N hỏi S tại sao say xỉn hay chửi mẹ là bà Á thì giữa anh N và S xảy ra cự cãi, N dùng tay đánh S trúng vào người làm S ngã, S đứng lên lấy cây dao cán màu vàng (loại dao Thái Lan) để ở trên bàn gần đó đâm N 01 nhát. N đưa tay trái lên đỡ nên trúng vào kẽ mặt lưng bàn tay trái và bụng trái của N gây thương tích, sau đó S cầm con dao vứt đi, còn N được đưa đến Trung tâm y tế thành phố P cấp cứu, điều trị thương tích.

Ngày 05/5/2024, Lê Thanh S bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P khởi tố, bắt tạm giam điều tra.

Tang vật vụ án:

- 01 cây dao có cán bằng nhựa màu vàng, dài 10 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 11,6 cm, mũi nhọn, đã qua sử dụng, đã nhập kho vật chứng,

Tại Bản kết luận giám định pháp y: Số 02/KLTTCT-PY ngày 02/01/2024 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh K kết luận thương tích của anh Lê Đức N như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo phần mềm kẽ ngón II-III bàn tay trái và sẹo phẫu thuật vùng bụng.

- Vết thương vùng bụng trái gây thấu bụng, thủng mạc treo, thủng ruột non 01 lỗ đã được phẫu thuật khâu lỗ thủng ruột non, khâu lỗ thủng mạc treo.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 33%.

Vật gây thương tích: Vật sắc; Vật chứng cây dao (dao Thái Lan) gửi giám định có thể gây được thương tích ở vùng bụng trái và thương tích ở kẽ ngón II – III bàn tay trái của Lê Đức N.

Cáo trạng của Viện kiểm sát:

Tại Bản cáo trạng số: 166/CT-VKSPQ ngày 07 tháng 10 năm 2024 của Viện

kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc đã truy tố bị cáo Lê Thanh S về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tại phiên toà Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Thanh S về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lê Thanh S từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về tang vật vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 cây dao có cán bằng nhựa màu vàng, dài 10 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 11,6 cm, mũi nhọn, đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên toà bị hại xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu bồi thường gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Thanh S thừa nhận hành vi gây thương tích cho Lê Đức N là sai và vi phạm pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lê Thanh S thừa nhận do bị cáo say rượu nên khi bị N hỏi tại sao hay chửi mẹ thì bị cáo và N đã cãi nhau, N dùng tay đánh bị cáo té ngã nên bị cáo đã lấy con dao Thái Lan để ở trên bàn gần đó đâm anh N trúng vào kẽ mặt lưng

bàn tay trái và bụng trái của anh N gây thương tích là 33%. Thương tích của anh N do một mình bị cáo là người trực tiếp gây ra. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại ơ"Cơ quan điều tra cũng như lời khai của người bị hại nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Lê Thanh S đã cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 BLHS năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp, điều luật có mức hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.

[3]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, nhận thức được việc xâm phạm sức khoẻ của người khác là hành vi vi phạm pháp luật. Bị hại N là em ruột của bị cáo, chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo đã dùng dao đâm anh N trúng vào kẽ mặt lưng bàn tay trái và bụng trái của anh N thể hiện tính chất côn đồ và xem thường pháp luật, hành vi của bị cáo đã làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương và gây hoang mang trong dư luận quần chúng nhân dân, đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội, cần xử bị cáo một mức án tương xứng với hành vi bị cáo gây ra.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Lê Thanh S sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng và bị hại không yêu cầu bồi thường thêm. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS; ngoài ra bị hại cũng có lỗi trước với bị cáo, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 54 BLHS xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[6]. Tang vật vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao có cán bằng nhựa màu vàng, dài 10 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 11,6 cm, mũi nhọn, đã qua sử dụng.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,
QUYẾT ĐỊNH:

1/ Áp dụng pháp luật:

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 BLHS; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 BLHS 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

2/ Tuyên bố: Bị cáo Lê Thanh S phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt Lê Thanh S: 02 (hai) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 07/5/2024.

3/ Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao có cán bằng nhựa màu vàng, dài 10 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 11,6 cm, mũi nhọn, đã qua sử dụng.

(Tang vật đã được chuyển giao cho Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Phú Quốc theo Quyết định chuyển giao vật chứng của Viện kiểm sát số 159/QĐ-VKSPQ ngày 07/10/2024).

4/ Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Quyền kháng cáo: Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND thành phố Phú Quốc;
- Chi cục T.H.A Dân sự thành phố Phú Quốc;
- Nhà tạm giữ CA thành phố Phú Quốc;
- Đội tổng hợp Công an thành phố Phú Quốc;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Phạm Thị Kim Thoa